TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 173/2018/QĐST-HNGĐ	*Hải Châu, ngày 07 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐINH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 151/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2018, giữa:

** Người yêu cầu:*

- Bà **Hoàng Thị Kim L** - Sinh năm 1987
- Ông **Đoàn Bảo N** - Sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Đường K, phường T, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Hoàng Thị Kim L và ông Ông Đoàn Bảo N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Hoàng Thị Kim L và ông Ông Đoàn Bảo N thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Bà Hoàng Thị Kim L và ông Ông Đoàn Bảo N xác định vợ chồng có 01 con chung là Đoàn Bảo N - Sinh ngày 25 tháng 4 năm 2014. Khi ly hôn, bà L và ông N thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau: Bà Hoàng Thị

Kim L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đoàn Bảo N; ông Ông Đoàn Bảo N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng/tháng). Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bà Hoàng Thị Kim L có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Ông Đoàn Bảo N chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì ông Ông Đoàn Bảo N phải trả lãi đối với số tiền chậm trả với lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Sau khi ly hôn, các bên đương sự vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản, khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Hoàng Thị Kim L và ông Ông Đoàn Bảo N xác định vợ chồng không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Bà Hoàng Thị Kim L và ông Ông Đoàn Bảo N xác định vợ chồng không có nợ chung.

- Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng bà Hoàng Thị Kim L và ông Ông Đoàn Bảo N mỗi người phải chịu một nửa, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003306 ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu. Bà Hoàng Thị Kim L và ông Ông Đoàn Bảo N đã nộp đủ lệ phí hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Hải Châu;
- UBND phường T;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu Thảo